

Số: 645/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt sơ bộ Tổng mức đầu tư và Kế hoạch đầu tư dự án hỗ trợ thiết lập mới 500 điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BTTTT ngày 30/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 46/TB-BTTTT ngày 10/3/2017 về Kết luận của Bộ trưởng Trương Minh Tuấn tại cuộc họp Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích tại Phiếu trình số 166/PTr-BQLVTCI ngày 28/3/2017 về việc điều chỉnh danh sách 500 điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt sơ bộ Tổng mức đầu tư và Kế hoạch đầu tư dự án hỗ trợ thiết lập mới 500 điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Quy mô dự án: Hỗ trợ thiết lập mới 500 điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng;

2. Trang thiết bị hỗ trợ tại mỗi điểm cung cấp dịch vụ truy nhập Internet công cộng, chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo;

3. Địa bàn hỗ trợ: 20 tỉnh, chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo;

4. Thời gian triển khai dự án: Trong năm 2017;

5. Sơ bộ Tổng mức đầu tư: 27.800.000.000 đồng;

6. Nguồn vốn: Kinh phí của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 theo Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Ban Quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích có trách nhiệm tổ chức các bước tiếp theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Giám đốc Ban Quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích, Giám đốc Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Hồng Hải;
- Cục VT;
- Lưu: VT, QLDN, VTH (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Phạm Hồng Hải**

**PHỤ LỤC 01**

**TRANG THIẾT BỊ HỖ TRỢ TẠI MỖI ĐIỂM**

**CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG**

*(Kèm theo Quyết định số 645/QĐ-BTTTT ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng  
Bộ Thông tin và Truyền thông)*

<b>TT</b>	<b>Trang thiết bị cần hỗ trợ</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Máy tính	Bộ	03	
2	Bộ lưu điện	Bộ	03	
3	Máy in hoặc máy scan	Bộ	01	
4	Bộ chuyển mạch	Bộ	01	Phụ kiện kèm theo
5	Bộ bàn ghế	Bộ	03	
6	Tai nghe	Bộ	03	
7	Windows	Bộ	03	
8	Bộ Office	Bộ	03	
9	Phần mềm diệt Virut	Bộ	03	
10	Cước lắp đặt ban đầu	Lần	01	

**PHỤ LỤC 02**  
**ĐỊA BÀN HỖ TRỢ**

*(Kèm theo Quyết định số 645/QĐ-BTTTT ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng  
Bộ Thông tin và Truyền thông)*

<b>TT</b>	<b>Tên tỉnh</b>	<b>Số lượng điểm</b>
1	Tuyên Quang	39
2	Lào Cai	15
3	Điện Biên	44
4	Lai Châu	11
5	Yên Bái	48
6	Hòa Bình	58
7	Lạng Sơn	56
8	Phú Thọ	32
9	Thanh Hóa	77
10	Quảng Bình	11
11	Quảng Trị	12
12	Thừa Thiên Huế	03
13	Bình Định	11
14	Phú Yên	07
15	Gia Lai	04
16	Đắk Lắk	26
17	Đắk Nông	06
18	Lâm Đồng	20
19	Trà Vinh	16
20	Sóc Trăng	04
<b>Tổng cộng</b>		<b>500</b>